

Số: 113/QĐ - GDTX, THNN

Hoa Lư, ngày 14 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố công khai ngân sách nhà nước năm 2026

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM GDTX, TIN HỌC VÀ NGOẠI NGỮ NINH BÌNH

Căn cứ Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 27/02/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về thành lập Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Tin học và Ngoại ngữ tỉnh trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 77/2025/QĐ-UBND ngày 04/6/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ trực thuộc Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Xét đề nghị của phòng Tổ chức – Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tài chính, ngân sách nhà nước của Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ Ninh Bình năm 2026 (có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Tổ chức - Hành chính và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo TT (để chỉ đạo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, Tr.



Nguyễn Trọng Khiêm

UBND TỈNH NINH BÌNH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1838/QĐ-SGDĐT

Ninh Bình, ngày 29 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 22/10/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 1789/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo chi tiết số liệu theo biểu số 48 và 49 đính kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Căn cứ vào dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 được giao, Thủ trưởng đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trưởng phòng Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *[Chữ ký]*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- KBNN khu vực V;
- Các phòng giao dịch KBNN khu vực V;
- PGD: Ngô Quang Tuệ;
- Lưu: VT, TC;

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Dũng



Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình

Biểu số 48

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại Ngữ Ninh Bình

Mã số (DVSDNSNN):

1040914

Mã KBNN nơi giao dịch:

1311

(Kèm theo quyết định từ số 1838/QĐ-SGDDT ngày 29/12/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng số
A	B	C
	Dự toán chi ngân sách nhà nước	18.333
1	Thu sự nghiệp	1.913
	- Học phí	1.913
	- Thu dịch vụ khác	
2	Sự nghiệp giáo dục và đào tạo (Loại 070-075)	18.323
	- Kinh phí giao tự chủ (1)	16.207
	Trong đó: Kinh phí tiền thưởng	773
	- Kinh phí không giao tự chủ (2)	2.116
3	Sự nghiệp khoa học công nghệ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (gia hạn phần mềm)	10

Ghi chú:

(1) Kinh phí giao tự chủ bao gồm: Quỹ lương, chi định mức xác định trên số biên chế được cấp có thẩm quyền giao với mức lương cơ sở 2.340.000 đồng; kinh phí tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ; lương, các khoản đóng góp và chi định mức lao động hợp đồng về chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ.

(2) Kinh phí không giao tự chủ bao gồm:

- Kinh phí mua sắm thiết bị và bảo hiểm PCCC 20 triệu đồng.

- Kinh phí chính sách an sinh xã hội (hỗ trợ học sinh đóng học phí, hỗ trợ chi phí học tập, học bổng học sinh khuyết tật ...) 1.963 triệu đồng; kinh phí dạy học sinh khuyết tật 115 triệu đồng; kinh phí mua sắm trang phục Dân quân tự vệ 18 triệu đồng; các hoạt động giáo dục và nhiệm vụ khác.